TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS-PT
Ngày 01-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Minh Tự

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Mến

Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Chí Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 43/2022/HS-PT, ngày 24 tháng 5 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị cáo có kháng cáo*: **Trần Văn Đ**, sinh ngày 01/01/1985 tại huyện T, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp X, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K (đã chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/11/2021 cho đến nay (bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân huyện T).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn Đ: Bà Trần Thị H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh (có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người làm chứng nhưng do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

Công chức Tòa án hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần:

Ông Trần Văn Tấn – Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 19/10/2021, bị cáo Trần Văn Đ đi dự đám giỗ và có uống rượu tại nhà ông Trịnh L, sinh năm 1942, cư trú ấp X, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh, cùng uống rượu với bị cáo Đ còn có ông L; ông Trịnh Hiếu T, sinh năm 1990, ông Trịnh Văn L, sinh năm 1964, cùng cư trú ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1970, cư trú ấp K, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; ông Lê Văn X, sinh năm 1980, cư trú ấp T và ông Phan Văn T, sinh năm 1961, cư trú ấp X, cùng xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Đến khoảng 17 giờ ông T đã say rượu, không uống thêm được nên tự đi lên nhà trước của ông L rồi lên giường nằm ngủ một mình, cách nơi tổ chức uống rượu khoảng 04 mét và khuất tầm nhìn do một căn phòng ngủ ngăn cách. Khoảng 30 phút sau, bị cáo Đ không thấy ông T quay lại nên đi lên nhà trước của ông L để tìm ông T uống rượu tiếp. Khi đi đến nhà trước thì bị cáo Đ nhìn thấy ông T đang nằm ngủ trên giường nên bị cáo dùng tay vỗ vào vai kêu ông T thức dậy nhưng ông T đã ngủ say, không hay biết. Lúc này, bị cáo Đ nhìn thấy trên cổ của ông T có đeo một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, loại mắc xích, chiều dài 62cm, trên đầu nối có khắc hai dòng chữ, dòng trên không rõ chữ, dòng dưới có dòng chữ "CHV640". Bị cáo Đ suy nghĩ bản thân đang thất nghiệp do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, không có tiền tiêu xài cá nhân nên nảy sinh ý định trộm cắp sợi dây chuyền của ông T đem bán lấy tiền tiêu xài.

Sau khi nảy sinh ý định, bị cáo quan sát xung quanh không thấy ai liền lén lút dùng tay trái chạm vào người ông T giả vờ đang kêu ông T tỉnh dậy còn tay phải nhẹ nhàng mở chốt đầu nối sợi dây chuyền, khi lấy được sợi dây chuyền bị cáo liền bỏ vào túi quần sau và tiếp tục đi ra nhà sau uống rượu nhằm tránh sự nghi ngờ của những người uống rượu chung. Uống được khoảng 03 ly thì bị cáo xin phép ra về. Khi vừa về đến nhà, do say rượu nên bị cáo đi ngủ và dự định khi thức dậy sẽ đem dây chuyền mang đi bán lấy tiền tiêu xài.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bà Trần Tuyết M, sinh năm 1983, cư trú ấp X, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh cùng có mặt dự đám giỗ vợ ông L từ buổi sáng không thấy sợi dây chuyền mà ông T đã đeo trên cổ trước đó đâu nên đã hỏi ông T. Sau khi kiểm tra thì ông T phát hiện sợi dây chuyền đã bị mất trộm nên tố giác đến cơ quan Công an. Sau khi tiếp nhận tố giác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã đến hiện trường để kiểm tra, xác minh tố giác đồng thời mời những người có liên quan về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đ đã thừa nhận và trình bày toàn bộ hành vi trộm cắp sợi dây chuyền của ông T, đồng thời nộp sợi dây chuyền trộm cắp được cho Cơ quan điều tra.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 4364/C09B, ngày 29/10/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng gửi giám định có thành phần kim loại Vàng, hàm lượng Vàng: 63,74%; khối lượng: 37,5923 gam.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 29/KLĐG ngày 17/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài

sản, ngày 19/10/2021: 01 sợi dây chuyền vàng có thành phần kim loại Vàng, hàm lượng Vàng: 63,74%; khối lượng: 37,5923 gam trị giá là 32.500.000 đồng (Ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/4/2022, bị cáo Trần Văn Đ kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Trần Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung của Bản án sơ thẩm thể hiện, bị cáo Trần Văn Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ bổ sung.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Tòa án nhân dân huyện T xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 06 tháng tù. Bị cáo kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo, kháng cáo của bị cáo còn trong hạn luật định, đề nghị Hội đồng xét xử chấp thuận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Về tội danh Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xuất phát từ tham lam, tư lợi, để có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 17 giờ, ngày 19/10/2021 tại nhà ông Trịnh L, bị cáo Trần Văn Đ có hành vi lén lút trộm cắp 01 sợi dây chuyền vàng của ông Trịnh Hiếu T có thành phần kim loại Vàng, hàm lượng Vàng: 63,74%; khối lượng: 37,5923 gam, trị giá thành tiền là 32.500.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sỡ hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, đồng thời thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo.

Án sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người có trình độ học vấn thấp, tài sản chiếm đoạt thu hồi kịp thời trả cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không đưa ra được cơ sở chứng cứ gì mới để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Vị thống nhất quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh mà Bản án sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo Đ, về hình phạt Vị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là nhất thời, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, do bị cáo uống rượu nên mới nảy sinh ý định trộm cắp sợi dây chuyền, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Từ những lý do trên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tội danh và mức hình phạt: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo đã thừa nhận vào khoảng 17 giờ, ngày 19/10/2021 tại nhà ông Trịnh L, bị cáo Trần Văn Đ có hành vi lén lút trộm cắp 01 sợi dây chuyền vàng của ông Trịnh Hiếu T có thành phần kim loại Vàng, hàm lượng Vàng: 63,74%; khối lượng: 37,5923 gam, trị giá thành tiền là 32.500.000 đồng. Lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai khác của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị hại, của những người có mặt tại nơi xảy ra vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập nên Bản án sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét khi thực hiện hành vi, bị cáo Trần Văn Đ nhận thức được hành vi của bị cáo là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, lợi dụng sơ hở của bị hại mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản giữa ban ngày, hành vi này của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật. Số tiền bị cáo chiếm đoạt là tương đối lớn so với thu nhập bình quân của người lao động tại địa phương nên để đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng hiện nay nên cần phải xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Văn Đ mức hình phạt 06 tháng tù là đã xem xét đến tính chất, mức độ phạm tội, hoàn cảnh gia đình và nhân thân của

bị cáo một cách đầy đủ, thỏa đáng, đúng quy định của pháp luật. Như vậy mới đảm bảo bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục trở thành công dân tốt cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung cho mọi người, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm xâm phạm quyền sở hữu của người khác đang gia tăng hiện nay, đáp ứng được niềm tin và lòng mong muốn của nhân dân địa phương đối với pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo, thì bị cáo Trần Văn Đ không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Văn Đ. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Hội đồng xét xử có xem xét cân nhắc nhưng như nhận định trên xét thấy án sơ thẩm xét xử bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là đã xem xét, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội nên không thỏa mãn ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[5] Quan điểm của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, phù hợp với quy định pháp luật và nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo Trần Văn Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tính từ khi bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn Đ nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không sửa đổi đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Phiên tòa phúc thẩm được diễn ra theo hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân huyện T (với sự hỗ trợ của ông Trần Văn Tấn – Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện T).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan THAHS CA huyện T;
- Cơ quan CSĐT CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Trịnh Minh Tự